**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 3: NGHỆ NHÂN BÁT TRÀNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Chia sẻ được về một nghề hoặc làng nghề truyền thống mà em biết.

- Nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Hiểu được nội dung bài đọc: *Ca ngợi đôi bàn tay khéo léo của nghệ nhân Bát Tràng đã làm ra những sản phẩm gốm độc đáo.*

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu quê hương đất nước qua các giá trị văn hóa của dân tộc, các làng nghề,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

 + Tranh ảnh, video clip ghi lại hình ảnh nghệ nhân Bát Tràng tạo hình, trang trí,…sản phẩm gốm hoặc cảnh làm việc của nghệ nhân các làng nghề truyền thống ở địa phương( nếu có)

 + Bảng phụ ghi đoạn từ “ *Bút nghiêng lất phất* … đến *nghệ nhân Bát Tràng*”

 - HS:

 + SGK, các bài báo có bài văn về một môn nghệ thuật.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hoạt động nhóm, quan sát trả lời… |
| **-**GV cho HS xem tranh ảnh, video clip cảnh làm việc của nghệ nhân các làng nghề truyền thống ở địa phương. Yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ về một nghề hay làng nghề truyền thống mà em biết.- Mời các nhóm trình bày .- Yêu cầu HS quan sát tranh, đọc tên bài, nêu phỏng đoán về nội dung bài đọc-GV nhận xét và giới thiệu vào bài mới *“ Nghệ nhân Bát Tràng”* | -HS thảo luận nhóm chia sẻ với nhau.- Đại diện nhóm trình bày, nhận xét.- HS quan sát tranh và trả lời+ Nói về các nghề và làng nghề truyền thống. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (24 phút)** |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài. b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận nhóm đôi, nhóm nhỏ, cá nhân. |
| **a. Đọc mẫu** - GV đọc mẫu toàn bài. *Lưu ý: Giọng đọc trong sáng, vui tươi, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động của bạn nhỏ và vẻ đẹp của cảnh vật được trang trí trên những sản phẩm gốm; hai dòng thơ cuối đọc chậm lại.***b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**- Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.*-* Yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn , bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp kết hợp hướng dẫn:+ Cách đọc một số từ ngữ khó: bỗng, bay lá, bay la, lũy tre, tròn trĩnh,..*+* Giải nghĩa của một số từ ngữ khó: - *Chao:đưa qua đưa lại, khi nghiêng bên này khi nghiêng bên kia; /Tây hồ: Chỉ Hồ tây, còn gọi là hồ Kim Ngưu, Lãng Bạc, Dâm Đàm, Đoản Hồ, là hồ nước tự nhiên lớn nhất nằm ở nội thành Thủ đô Hà Nội, thuộc quân Tây Hồ;/ hoa văn: hình trang trí được vẽ, chạm, khắc trên các đồ vật;*  *- GV giải thích thêm từ “ em” trong bài thơ ( nhân vật “ em” hàm ý chỉ người vẽ hoa văn trên sản phẩm gốm Bát Tràng trẻ tuổi).***c. Luyện đọc đoạn****- Chia đoạn: 2 đoạn**+ Đoạn 1: 6 câu thơ đầu+ Đoạn 2: 4 câu còn lại.**- Luyện đọc câu dài:** + Cách ngắt nhịp một số dòng thơ: *Bút nghiêng / lất phất hạt mưa/**Bút chao/ gợn nước Tây Hồ lăn tăn//* *Hài hòa/ đường nét hoa văn/**Dáng em, /dáng của/, nghệ nhân Bát Tràng.//***- Luyện đọc từng đoạn:**+ Yêu cầu HS đọc bài trong nhóm nhỏ và trước lớp 2 đoạn thơ.**d. Luyện đọc cả bài:**- Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài...\* GV nhận xét , tuyên dương và dẫn dắt qua hoạt động tiếp theo. | -HS lắng nghe GV đọc mẫu kết hợp theo dõi SGK.-HS luyện đọc thành tiếng theo nhóm .-HS Đọc trước lớp.-HS nghe GV giải nghĩa.-HS theo dõi -HS đọc trong nhóm và trước lớp.-HS đọc, nhận xét. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: *Ca ngợi đôi bàn tay khéo léo của nghệ nhân Bát Tràng đã làm ra những sản phẩm gốm độc đáo.*b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm, cá nhân, vấn đáp,… |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc .- Yêu cầu thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ trả lời các câu hỏi:1. Hai dòng thơ đầu nói lên điều gì?2. Mỗi hoa văn sau được tả bằng những từ ngữ nào?C:\Users\Duc\Pictures\Screenshots\Screenshot (466).png3. Những dòng thơ nào cho thấy nhân vật em sử dụng bút vẽ rất khéo?- GV nhận xét , chốt câu trả lời.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ: Em hãy rút ra nội dung bài thơ trên.- GV cùng HS nhận xét và chốt nội dung bài thơ:+ *Ca ngợi đôi bàn tay khéo léo của nghệ nhân Bát Tràng đã làm ra những sản phẩm gốm độc đáo.*-Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn trả lời câu hỏi 4*.*+ Vì sao tác giả thấy nhân vật em giống nghệ nhân Bát Tràng?**-**GV cùng HS chốt câu trả lời . | -HS đọc bài đọc thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi**:*****+*** *Hai dòng thơ đầu nói lên rằng: khi bé cầm bút vẽ trên tay thì đất cao lanh từ đơn điệu, không có gì đặc sắc bổng giống như nở hoa nhiều hình dạng bắt mắt.* *+ Mỗi hoa văn sau được tả bằng những từ ngữ:**Cánh cò: bay lả bay la**Trái mơ: tròn trĩnh**Quả bòng: đong đưa**+ Nhân vật “ em” sử dụng bút vẽ rất khéo:* *Bút nghiêng lất phất hạt mưa**Bút chao gợn nước Tây Hồ lăn tăn*- Đại diện nhóm trình bày, nhận xét*.*-Đại diện HS trả lời , nhận xét*+ Tác giả thấy nhân vật em giống nghệ nhân Bát Tràng vì: đường nét hoa văn em vẽ rất hài hòa, dáng của em như dáng nghệ nhân Bát Tràng.* |
| **\* Hoạt động nối tiếp: ( 5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, TLCH. |
| -GV gọi 1-2 em đọc lại bài thơ.+ Nêu lại nội dung của bài thơ+ Chuẩn bị tiết sau | -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 3: NGHỆ NHÂN BÁT TRÀNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa;

- Hiểu được nội dung bài đọc: *Ca ngợi đôi bàn tay khéo léo của nghệ nhân Bát Tràng đã làm ra những sản phẩm gốm độc đáo.*

*-* Tìm đọc một bài văn về một môn nghệ thuật, viết được *“ Phiếu đọc sách”* và chia sẻ với bạn câu có hình ảnh so sánh về môn nghệ thuật.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu quê hương đất nước qua các giá trị văn hóa của dân tộc, các làng nghề,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, tranh ảnh, video clip ghi lại hình ảnh nghệ nhân Bát Tràng tạo hình, trang trí,…sản phẩm gốm hoặc cảnh làm việc của nghệ nhân các làng nghề truyền thống ở địa phương( nếu có)

- HS:

 + SGK, các bài báo có bài văn về một môn nghệ thuật và “ Phiếu đọc sách” đã ghi chép ngắn gọn về bài văn đã đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hát |
| **-**GV cho HS hát bài “ Yêu Hà Nội”+ Bài hát nói về nội dung gì?-Làng gốm Bát Tràng nằm ở Hà Nội đấy các em ạ, hôm nay chúng ta tiếp tục bài “ Nghệ nhân Bát Tràng” **.** | -HS hát kết hợp phụ họa.-HS trả lời: Nói về con người và địa danh Hà Nội |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (24 phút)** |
| **B.1 Hoạt động Đọc (12 phút)** |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố - Học thuộc lòng (15 phút)**a. Mục tiêu: b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản. *Lưu ý: Giọng đọc trong sáng, vui tươi, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động của bạn nhỏ và vẻ đẹp của cảnh vật được trang trí trên những sản phẩm gốm; hai dòng thơ cuối đọc chậm lại.*- Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài. - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn thơ (cũng có thể thực hiện trước bước 1)  *Bút nghiêng / lất phất hạt mưa/**Bút chao/ gợn nước Tây Hồ lăn tăn//* *Hài hòa/ đường nét hoa văn/**Dáng em, /dáng của/, nghệ nhân Bát Tràng.//*- HS luyện đọc lại đoạn 2 trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp. - HS đọc/ thi đọc trước lớp hay cho HS khá giỏi đọc cả bài.-GV và HS cùng nhận xét tuyên dương nhóm đọc tốt.**\* Học thuộc lòng:**+ Giáo viên đọc mẫu.+ Học sinh học thuộc lòng từng câu, đoạn, cả bài.+ Học sinh đọc thuộc lòng toàn bài. | -HS nêu lại giọng đọc.-HS nêu lại nội dung.-HS đọc trong nhóm và trình bày trước lớp. |
| **B.2 Hoạt động Đọc mở rộng (12 phút)**a. Mục tiêu: HS tìm đọc một bài văn về một môn nghệ thuật, viết được *“ Phiếu đọc sách”* và chia sẻ với bạn câu có hình ảnh so sánh về môn nghệ thuật.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, nhóm. |
| **1.Viết phiếu đọc sách**- GV hướng dẫn HS tìm đọc ở nhà (hoặc thư viện lơp, thư viện trường,..) một bài văn về một môn nghệ thuật .+ Viết vào “ Phiếu đọc sách” : Tên bài văn, tên tác giả, tên môn nghệ thuật, hình ảnh đẹp, ấn tượng của môn nghệ thuật,…+ Trang trí “ Phiếu đọc sách” đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung bài văn.**2. Chia sẻ câu văn có hình ảnh so sánh****-** HS dựa vào phiếu đọc sách chia sẻ nhóm nhỏ 2-3 câu có hình ảnh so sánh về môn nghệ thuật.- HS có thể nói câu có hình ảnh so sánh về môn nghệ thuật được nhắc đến trong bài hoặc chia sẻ bài văn cho các bạn cùng đọc- Một vài HS chia sẻ “ Phiếu đọc sách” trước lớp hoặc dán “ Phiếu đọc sách” vào “ Góc sản phẩm”.- HS nghe bạn và GV nhận xét. | -HS tìm đọc và viết vào phiếu đọc sách.

|  |
| --- |
| PHIẾU ĐỌC SÁCH |
| Tên bài văn:…………… |
| Tên tác giả:…………….. |
| Tên môn nghệ thuật:…… |
| Hình ảnh đẹp, ấn tượng:….. |

-HS thực hiện theo yêu cầu |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, thực hành, vấn đáp,… |  |
| - GV gọi 1-2 em đọc lại bài thơ ( thuộc lòng).- GV và HS nhận xét tuyên dương HS đọc tốt.- Yêu cầu về nhà chuẩn bị tiết sau. | - HS đọc , nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 3: NGHỆ NHÂN BÁT TRÀNG (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nghe - viết đúng đoạn văn “ Sắc màu” ; phân biệt được iêu/ yêu, l/n hoặc ưc/ ưt.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu quê hương đất nước qua các giá trị văn hóa của dân tộc, các làng nghề,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng phụ có ghi sẵn đoạn văn “ Sắc màu”, thẻ từ ghi sẵn một số từ ngữ cho BT chính tả

- HS: Vở, SGK, SBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - Gọi 2-3 em đọc thuộc lòng bài thơ “ Nghệ nhân Bát Tràng”- Nêu nội dung của bài thơ.-GV nhận xét, tuyên dương dẫn dắt vào bài mới. | -HS đọc , trả lời nhận xét |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: ( 30 phút)** |
| **B.3 Hoạt động Viết (15 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Nghe – viết: (15 phút)**a. Mục tiêu: Nghe - viết đúng đoạn văn “ Sắc màu”.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, vấn đáp, thực hành,… |
| -Yêu cầu HS đọc đoạn văn “ Sắc màu” , trả lời 1- 2 câu hỏi về nội dung: Đoạn văn tả cảnh gì? - GV cho HS quan sát, đánh vần một số tiếng/ từ ngữ khó đọc, dễ viết sai do ảnh hưởng của ngữ nghĩa, cấu tạo: dương, họa, buồn, sĩ, trắng,…- GV đọc và yêu cầu HS viết vào vở.- Yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh , giúp bạn soát lỗi.- HS nghe bạn và GV nhận xét bài viết. | - HS đọc và trả lời nội dung*+ Đoạn văn tả cảnh các bạn nhỏ vẽ , tả hình ảnh trong từng bức vẽ.**-* HS đọc , viết từ khó vào bảng con.*-*HS nghe đọc và viết vào vở.-HS thực hiện. |
| **2. Hoạt động 2: Bài tập chính tả (15 phút)**a. Mục tiêu: HS phân biệt được iêu/ yêu, l/n hoặc ưc/ ưt. b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Đàm thoại, quan sát, vấn đáp, thực hành, thảo luận nhóm đôi. |
| **2.1. Phân biệt iêu/ yêu** **-** Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu BT2:+ Tìm tiếng có vần **iêu** hoặc vần **yêu** thích hợp.- Yêu cầu HS thực hiện vào VBT.-GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả trước lớp.-GV giải nghĩa một số từ ngữ khó như: *Yểu điệu ( thường dùng để chỉ người phụ nữ có dáng người mềm mại, thướt tha),…* -Giáo viên và HS nhận xét.**2.2. Phân biệt l/ n hoặc ưc/ ưt****-** Giáo viên yêu cầu học sinh đọc yêu cầu BT3:a. Có chữ **l** hoặc chữ **n**, có nghĩa: **\*** Tên nốt nhạc đứng sau nốt son. **\*** Trái ngược với đói **\*** Đồ dùng để đội đầu , làm bằng nón lá, có hình vòng tròn nhỏ dần. b. Có vần **ưc** hoặc vần **ưt**, có nghĩa: **\*** Món ăn làm bằng củ, quả rim đường **\*** Rời ra từng khúc , đoạn. **\*** Trái ngược với ngủ.- Yêu câu HS làm Câu a ( hoặc b) vào VBT.- Gọi HS chia sẻ kết quả trước lớp ( hoặc có thể tổ chức HS chơi trò chơi *Tiếp sức*).- Yêu cầu HS giải nghĩa một số từ khó và đặt câu với 1-2 từ ngữ tìm được.- GV và HS đánh giá bài làm của bạn. | -HS thực hiện vào VBT*+Yêu mến, Kì diệu, yếu ớt, Hiểu biết, Yểu điệu, Biểu diễn, Điêu khắc, Tin yêu, Yêu múa*-HS trình bày bài làm của mình trước lớp.-HS lắng nghe .-HS xác định yêu cầu BT3a. Có chứa l hoặc chữ n, có nghĩa:+ La+ No+ Nónb. Có vần ưc hoặc vần ưt, có nghĩa:+ Mứt+ Đứt+ Thức-HS chia sẻ bài làm trước lớp.-HS giải nghĩa và đặt câu. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.- Yêu cầu về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau. | - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**BÀI 3: NGHỆ NHÂN BÁT TRÀNG (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Tìm được từ ngữ biểu thị ý cầu khiến; chuyển đổi được câu kể thành câu cầu khiến.

- Đặt được câu khiến để mượn sách, xin phép tham gia câu lạc bộ.

- Nói được câu thể hiện cảm xúc , ca ngợi.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu quê hương đất nước qua các giá trị văn hóa của dân tộc, các làng nghề,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, thẻ từ ghi sẵn một số từ ngữ LTVC.

- HS: Vở, SGK, SBT.

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: |
| - GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Câu khiến.- GV ghi bảng tên bài. | - HS hát: Kỷ niệm mùa hè- HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: ( 30 phút)** |
| **B.4 Hoạt động Luyện từ, luyện câu (20 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Luyện từ (10 phút)**a. Mục tiêu: Tìm được từ ngữ biểu thị ý cầu khiếnb. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm nhỏ, KT khăn trải bàn,.. |
| -Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT1, đọc các câu văn.**1.Tìm từ ngữ biểu thị ý cầu khiến trong mỗi câu dưới đây:**a. Bạn hãy đi cùng chúng mình nhé! b. Chúng ta cùng hát lên nào! c. Em nên tô theo các nét đã vẽ!- Yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ tìm từ ngữ biểu thị ý cầu khiến. ( HS sử dụng KT “ Khăn trải bàn” và thống nhất kết quả trong nhóm.- Gọi 2-3 nhóm trình bày trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. | -HS đọc xác định yêu cầu.*+ Những từ ngữ biểu thị ý cầu khiến là:**a. hãy**b. nào**c. nên*- Đại diện nhóm trình bày. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu (10 phút)**a. Mục tiêu: Chuyển đổi được câu kể thành câu cầu khiến, b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm , vấn đáp, thực hành, KT mảnh ghép… |
| -Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT2, đọc câu kể cho trước.**2. Chuyển các câu kể dưới đây thành câu khiển:**a. Bé tô màu bức tượng. b. Chúng mình đi xem xiếc c. Các em chọn màu sắc phù hợp với bức vẽ.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 3 ( hướng dẫn HS sử dụng kĩ thuật “ Mảnh ghép”).- Gọi 2-3 nhóm trình bày trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả.**3. Đặt 1- 2 câu khiến để:**-Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT3.*a. Mượn bạn một quyển sách**b. Xin phép bố mẹ cho tham gia một câu lạc bộ ở trường*- Yêu cầu HS làm cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm nhỏ.- Gọi 1-2 HS trình bày trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. | -HS đọc xác định yêu cầu*a. Bé hãy tô màu bức tượng!**b. Chúng mình đi xem xiếc nào!**c. Các em nên chọn màu sắc phù hợp với bức vẽ.*- Đại diện nhóm trình bày*a. Mượn bạn một quyển sách**=> Bạn hãy cho tớ mượn một quyển sách nhé!**b. Xin phép bố mẹ tham gia một câu lạc bộ ở trường**=> Bố mẹ hãy cho con tham gia một câu lạc bộ ở trường được không ạ?*-HS trình bày trước lớp.\_ HS lắng nghe nhận xét. |
| **B. Hoạt động Vận dụng: (10 phút)**a. Mục tiêu: Nói được câu thể hiện cảm xúc , ca ngợi.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm , Vấn đáp, thực hành,… |
| **-** Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động.- Yêu cầu HS thảo luân nhóm bốn : *+ Nói 1-2 câu thể hiện cảm xúc của em khi thấy một sản phẩm gốm Bát Tràng đẹp.*- Gọi 1-2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.- Yêu cầu HS thảo luân nhóm bốn : + *Nói 1-2 câu Ca ngợi nghệ nhân Bát Tràng.*- Gọi 1-2 nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.- HS nghe bạn và GV nhận xét. | - HS xác định yêu cầu: Nói câu thể hiện cảm xúc; câu ca ngợi.*+ Thể hiện cảm xúc của em khi thấy một sản phẩm gốm Bát Tràng đẹp**Chao ôi! Bình gốm Bát Tràng này mới đẹp làm sao!*- Đại diện nhóm trình bày*+Ca ngợi nghệ nhân Bát Tràng**Ôi! Bác đúng là một nghệ nhân Bát Tràng tài ba!*-HS lắng nghe nhận xét. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (4-5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, đánh giá. |
| - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình. - Yêu cầu về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau. | - HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

 **BÀI 4: TIẾNG ĐÀN (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

 - Chia sẻ được với bạn về một âm thanh em thích; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu , đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được câu hỏi tìm hiểu bài; hiểu được nội dung bài đọc: *Ca ngợi tiếng đàn trong trẻo , hồn nhiên, đáng yêu, hòa quyện với khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống thanh bình.*

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu cuộc sống và những giá trị tinh thần mà nghệ thuật mang lại,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ SGK, tranh ảnh buổi biểu diễn đàn vi ô lông.

+ Bảng phụ ghi đoạn từ đầu đến *khẽ rung động*.

+ Tệp ghi một số âm thanh ( Nếu có).

- HS: SGK, SBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm, vấn đáp,… |
|  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ : Chia sẻ về một âm thanh em thích ( tiếng chim hót, tiếng hát, tiếng thác đổ, tiếng mưa rơi, tiếng gà gáy, tiếng gió thổi)- GV khơi gợi HS nói về những âm thanh em thích , không lệ thuộc vào hình ảnh gợi ý:*- Âm thanh ấy là gì?**- Âm thanh ấy phát ra như thế nào?**- Âm thanh ấy gợi cho em cảm xúc gì?*- Gọi 1-2 nhóm trình bày trước lớp.- GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa và nội dung khởi động: Nêu phỏng đoán về nội dung bài đọc.- GV nhận xét, giới thiệu bài mới “ Tiếng đàn” | - HS thảo luận nhóm đôi , trả lời theo gợi ý của GV.*+ Em từng nghe thấy tiếng hát của mẹ. Tiếng hát nghe thật dịu dàng và ấm áp. Tiếng hát của mẹ giúp em cảm thấy thật vui vẻ và thoải mái biết bao.**+ Em nghe thấy tiếng chim hót mỗi buổi sáng. Tiếng chim hót líu lo líu lo làm bừng cả một buổi sớm mai. Mỗi lần nghe tiếng chim hót em lại cảm thấy thật vui thích và tràn đầy năng lượng.*+….- Đại diện HS trình bày-HS nêu phỏng đoán về nội dung bài đọc.- HS lắng nghe . |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (30 phút)** |
| **B.1 Hoạt động Đọc (20 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (10 phút)**a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài. b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận nhóm đôi, nhóm nhỏ, cá nhân. |
| **a. Đọc mẫu**- GV đọc mẫu toàn bài. Lưu ý: giọng đọc trong sáng , vui tươi, nhấn giọng những từ ngữ chỉ âm thanh của tiếng đàn( trong trẻo); hoạt động, cảm xúc ( kéo thử , khẽ chạm,…), vẻ đẹp của Thủy, của cảnh vật xung quanh ( trắng trẻo, ửng hồng, êm ái, mát rượi, lướt nhanh,..).**b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**- Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.Tìm những từ ngữ khó đọc:+ vi ô lông, trắng trẻo, ắc sê, trong trẻo, mát rượi,...+ Giải nghĩa một số từ khó: vi ô lông ( còn gọi là vĩ cầm , một loại đàn bốn dây),...**c. Luyện đọc đoạn****- Chia đoạn:** GV yêu cầu HS đọc lại bài và chia đoạn bài đọc.**- Luyện đọc câu dài:**- GV hướng dẫn HS ngắt nghỉ một số câu dài: *+ Khi ắc sê /vừa khẽ chạm vào những sợi dây đàn /thì như có phép lạ/, những âm thanh trong trẻo /vút bay lên giữa yên lặng của gian phòng//. Vầng trán cô bé/ hơi tái đi nhưng gò má ửng hồng/, đôi mắt sẫm màu hơn, làn mi rậm cong dài khẽ rung động//.*- Gọi một số em đọc lại câu văn.**- Luyện đọc từng đoạn:**+ Yêu cầu HS đọc bài trong nhóm nhỏ và trước lớp 2 đoạn văn.**d. Luyện đọc cả bài:**- Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài...\* GV nhận xét , tuyên dương và dẫn dắt qua hoạt động tiếp theo. | -HS lắng nghe GV đọc mẫu kết hợp theo dõi SGK.-HS đọc nối tiếp câu trong nhóm, luyện đọc từ khó và giải nghĩa từ.- Chia làm 2 đoạn:+ Đoạn 1: Từ đầu đến *khẽ rung động.**+ Đoạn 2: Đoạn còn lại.*- HS luyện đọc lại câu dài.-HS đọc trong nhóm và trước lớp.-HS đọc, nhận xét. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (10 phút)**a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: *Ca ngợi tiếng đàn trong trẻo , hồn nhiên, đáng yêu, hòa quyện với khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống thanh bình.*b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm, KT khăn trải bàn,… |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc .-Yêu cầu HS thảo luận theo cặp và nhóm nhỏ trả lời câu hỏi 1-5 trong SHS:*+ Thuỷ làm những gì trước khi vào phòng thi?**+ Tiếng đàn của Thuỷ được tả bằng hình ảnh nào?**+ Tìm câu văn cho thấy Thuỷ rất tập trung khi kéo đàn.**+ Khung cảnh bên ngoài gian phòng có gì đẹp?**+ Theo em, bức tranh thiên nhiên đẹp hơn nhờ điều gì? Vì sao?*- GV nhận xét , chốt câu trả lời.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ: Em hãy rút ra nội dung bài thơ trên.- GV cùng HS nhận xét và chốt nội dung bài thơ:+ *Ca ngợi tiếng đàn trong trẻo , hồn nhiên, đáng yêu, hòa quyện với khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống thanh bình.* | -HS đọc bài đọc thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi**:***+ Thuỷ nhận cây đàn vi ô lông, lên dây và kéo thử vài nốtnhạc.*+ *Tiếng đàn của Thủy được miêu tả: âm thanh trong trẻo vút bay lên giữa yên lặng của gian.**+ Câu văn: Vầng trán cô bé hơi tái đi nhưng gò má ửng hồng, đôi mắt sẫm màu hơn, làn mi rậm cong dài khẽ rung động.**+ Vài cánh ngọc lan êm ái rụng xuống nền đất mát rượi. Dưới đường, lũ trẻ đang rủ nhau thả những chiếc thuyền gặp bằng giấy trên những vũng nước mưa. Ngoài Hồ Tây, dân chài đang tung lưới bắt cá. Hoa mười giờ nở đỏ quanh các lối đi ven hồ. Bóng mấy con chim bồ câu lướt nhanh trên những mái nhà cao thấp.**+ Theo em, bức tranh thiên nhiên đẹp hơn nhờ có tiếng đàn của Thủy. Vì nhờ tiếng đàn trong veo đó đánh thức cảnh vật thiên nhiên, làm cho mọi hoạt động trở nên sinh động và đầy sức sống.* *-* Đại diện nhóm trình bày, nhận xét. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (10 phút)**a. Mục tiêu: Củng cố luyện đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm, cá nhân, vấn đáp, thực hành,… |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản. HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó bước đầu xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc mẫu đoạn 1 : Từ đầu đến *khẽ rung động* - HS luyện đọc lại đoạn 1 trong nhóm nhỏ và đọc trước lớp. - HS đọc/ thi đọc trước lớp .( hoặc HS khá giỏi đọc toàn bài).- GV và HS nhận xét, tuyên dương HS đọc tốt. | ***+ HS xác định lại giọng đọc: (***giọng đọc trong sáng , vui tươi, nhấn giọng những từ ngữ chỉ âm thanh của tiếng đàn( trong trẻo); hoạt động, cảm xúc ( kéo thử , khẽ chạm,…), vẻ đẹp của Thủy, của cảnh vật xung quanh ( trắng trẻo, ửng hồng, êm ái, mát rượi, lướt nhanh,..).-HS lắng nghe GV đọc.- HS luyện đọc- Thi đọc trước lớp. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (4-5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, TLCH. |
| -GV gọi 1-2 em đọc lại bài thơ.+ Nêu lại nội dung của bài thơ+ Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau | -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 4: TIẾNG ĐÀN (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Tìm được từ ngữ miêu tả âm thanh của một số sự vật, hiện tượng.

- Nghe- kể được chuyện Thi nhạc theo gợi ý.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu cuộc sống và những giá trị tinh thần mà nghệ thuật mang lại,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ SGK, tệp ghi một số âm thanh ( Nếu có).

+ Tranh, ảnh , audio, video clip truyện “ Thi nhạc” ( nếu có).

- HS: SGK, SBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hát |
| **-**GV cho HS hát bài “ Xòe hoa” – Dân ca Thái+ Em hãy kể tên các nhạc cụ có trong bài hát?- GV nhận xét dẫn dắt vào bài. | - HS hát- TLCH*+ Nhạc cụ: Cồng, chiêng, kèn, sáo* |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** |
| **B.4 Hoạt động Nói và nghe (... phút)**a. Mục tiêu: Nghe – kể được truyện thi nhạc b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân , nhóm, vấn đáp, trực quan,… |
| **1.Tìm từ gữ miêu tả.**- GV tổ chức trò chơi “ Tiếp sức”( 3 phút): Chia lớp làm 4 đội – Tìm từ ngữ tả âm thanh / Nhóm nào tìm được nhiều từ ngữ hơn nhóm đó chiến thắng.+ Tiếng đàn+ Tiếng hát+ Tiếng gió thổi+ Tiếng nước chảy- GV và HS cùng nhận xét và tuyên dương đội thắng cuộc.**2. Nói và nghe****-** Yêu cầu HS đọc tên truyện và tranh minh họa , phỏng đoán nội dung truyện.- GV kể chuyển cho HS ( có thể dùng tệp ghi âm giọng kể nếu có). GV vừa kể vừa dùng các câu hỏi kích thích sự phỏng đoán , trí tò mò nhằm thu hút sự chú ý của HS:+ Những con vật nào tham gia hội thi?+ Con vật nào biểu diễn?+ Tiết mục của con vật đó là gì?- GV kể đoạn 1 và hướng dẫn kể các đoạn dựa vào một số gợi ý:+ Những con vật nào tham gia biểu diễn sau Ve sầu?+ Vịt biểu diễn tiết mục gì?+ Cuối buổi biểu diễn , thầy giáo nói gì? **\* Kể từng đoạn câu chuyện.**- GV hướng dẫn học sinh dựa vào cụm từ gợi ý dưới tranh và nhớ lại các câu hỏi gợi ý kể chuyện trong nhóm 4 ( GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể ; phân biệt giọng các nhân vật)**-** GV hướng dẫn khuyến khích HS sáng tạo bằng cách khi kể có thể có thêm từ ngữ miêu tả , mô phỏng âm thanh, cảm xúc, từ ngữ chỉ trình tự như : Ve ve ve ( đoạn 1), rộn rã, trong vắt, véo von ( đoạn 2), biết bao, tuyệt vời( đoạn 4),…- GV gọi 1-2 nhóm kể nối tiếp từng đoạn trước lớp.- GV và HS nhận xét**\* Kể lại toàn bộ câu chuyện**- Yêu cầu HS kể lại toàn bộ câu chuyện trong nhóm 4.- GV goi 1- 2 nhóm kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.- GV và HS nhận xét- GV yêu cầu HS đọc BT4: *Đóng vai để nói lời đáp của các học trò khi nghe lời dặn dò của thầy giáo Vàng Anh.*- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 đóng vai , nói lời đáp của các học trò khi nghe lời dặn dò của thầy giáo Vàng Anh*.*- GV gọi 1-2 nhóm đóng vai nói trước lớp.- GV và HS cùng nhận xét các nhóm, tuyên dương. | -HS chơi theo hướng dẫn.*a. Tiếng đàn**M: Trong trẻo, du dương, trầm bổng, êm ái...**b. Tiếng hát**M: Ngọt ngào, ngân nga, lảnh lót, trong veo,...**c. Tiếng gió thổi**M: Rì rào, xì xào, lao xao, ù ù, vi vu...**d. Tiếng nước chảy**M: Róc rách, rì rào, rành rạch, ầm ầm, ào ào*- HS thực hiện phỏng đoán nội dung.- HS trao đổi về phỏng đoán của mình sau khi nghe kể chuyện.*+ Những con vật tham gia biểu diễn sau Ve sầu: Gà trống, Dế mèn, Họa mi, Vịt.**+ Vịt biểu diễn tác phẩm “ Ao nhà”**+ Ta rất vui lòng vì sự thành công của các con. Cảm ơn các con đã cho ta niềm vui này. Ngày mai, các con sẽ trở về với những miền quê yêu dấu của các con, chẳng còn ở bên ta nữa, nhưng lòng ta sẽ mãi dõi theo.*- HS kể chuyện theo nhóm 4.- HS kể trước lớp.- HS kể trong nhóm 4.- HS kể trước lớp- HS đọc và xác định yêu cầu BT4.- HS thảo luận nhóm.*+ Chúng em cảm ơn thầy ạ! Chúng em sẽ luôn ghi nhớ lời dặn dò của thầy.*- HS đóng vai nói trước lớ*p* |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Cá nhân, vấn đáp, thực hành,… |
| - Gọi 1-2 em kể lại toàn bộ câu chuyện trước lớp- GV nhận xét tiết học.- Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau. | - HS kể trước lớp |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 4: TIẾNG ĐÀN (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Nói và viết được đoạn văn ngắn về tình cảm, cảm xúc.

- Nói được câu chuyện về bìa truyện tranh hoặc tờ quảng cáo phim hoạt hình em yêu thích.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt trò chơi- Vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi ý kiến, hợp tác cùng các bạn trong nhóm thực hiện các nhiệm vụ bài học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu cuộc sống và những giá trị tinh thần mà nghệ thuật mang lại,…

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương , chia sẻ hòa đồng với bạn bè trong lớp.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm học, tích cực trong các nhiệm vụ chung của bài học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Ý thức trách nhiệm, trình bày ý kiến,…

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV:

+ SGK.

+ Tranh, ảnh , bìa truyện tranh, tờ quảng cáo phim hoạt hình, video clip một số nhân vật trong truyện tranh hoặc phim hoạt hình các em yêu thích ( nếu có).

- HS: SGK, SBT.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trực quan |
| - GV cho HS xem 1 video ngắn hoạt hình “ Doraemon” và đặt 1 số câu hỏi: Trong đoạn hoạt hình có nhân vật nào?- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. | - HS theo dõi và trả lời. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (18 phút)** |
| **B.5 Hoạt động Viết sáng tạo** a. Mục tiêu: Nói và viết được đoạn văn ngắn về tình cảm, cảm xúc.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Nhóm, cá nhân, thực hành, KT phòng tranh,… |
| **1.Chia sẻ về tình cảm , cảm xúc của em**- Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT1, đọc lại nội dung và tìm ý cho đề bài viết về tình cảm của em với một nghệ sĩ hoặc một nhân vật trong bộ phim hoạt hình em thích.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi nói với nhau nghe theo gợi ý:*+ Em hãy chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc với một nghệ sĩ hoặc một nhân vật trong phim hoạt hình em thích theo những gợi ý sau:**- Tên nghệ sĩ/nhân vật là gì?**- Em biết nhân vật ấy từ đâu?**- Nghệ sĩ/nhân vật có những hoạt động gì?**- Cảm xúc của em khi xem nghệ sĩ/nhân vật ấy?*- Gọi 1-2 HS nói trước lớp.- GV và HS nhận xét về nội dung nói**2. Viết đoạn văn ngắn (từ 7 đến 9 câu) nêu tình cảm, cảm xúc với một nghệ sĩ hoặc một nhân vật trong bộ phim hoạt hình em thích.**- Gọi HS đọc yêu cầu BT2.- GV lưu ý một số nội dung khi viết:+ Nội dung:*Em hãy viết đoạn văn theo gợi ý sau:**- Tên nghệ sĩ/nhân vật là gì?**- Em biết nhân vật ấy từ đâu?**- Nghệ sĩ/nhân vật có những hoạt động gì?**- Cảm xúc của em khi xem nghệ sĩ/nhân vật ấy*?+ Hình thức: Đoạn văn ngắn+ Độ dài: Từ 7 đến 9 câu.+…- HS viết các nội dung đã nói vào VBT- Gọi 1-2 em đọc bài trước lớp.- GV và HS nhận xét.**3. Trang trí và trưng bày bài viết.**- Gọi HS nêu yêu cầu BT3- GV yêu cầu HS đọc lại bài và trang trí đơn giản cho bài viết.- GV tổ chức cho HS trình bày bài viết bằng KT “ Phòng tranh” trong nhóm hoặc trước lớp.- GV cho HS tham quan “ Phòng tranh” và đọc một bài viết em thích.**4. Nói về điều em học được ở bài viết của bạn**.- Gọi HS đọc yêu cầu BT 4- Yêu cầu HS trao đổi trong nhóm nhỏ thực hiện yêu cầu BT ( HS có thể nêu các từ ngữ, các hình ảnh so sánh hay, các câu rõ ràng và hay, thể hiện cảm xúc một cách sinh động,…)- GV nhận xét | - HS đọc và xác định yêu cầu- HS chia sẻ trong nhóm 2Gợi ý:*+ Nghệ sĩ hài mà em yêu thích nhất chính là nghệ sĩ Xuân Bắc, em đã hết sức ấn tượng với nét diễn tự nhiên và duyên dáng của bác. Bác Xuân Bắc không cao lắm, có vóc dáng cân đối, khỏe mạnh. Với nước da ngăm và khuôn mặt góc cạnh, trông bác ấy rất nam tính. Con người của bác rất mộc mạc và giản dị. Ở bên ngoài sân khấu, thật dễ dàng gặp bác ăn và đi chơi ở những địa điểm bình dân.*- HS nói trước lớp, nhận xét.- HS đọc và xác định yêu cầu BT2- HS viết vào VBT- HS đọc trước lớp- HS lắng nghe- HS nêu yêu cầu BT3.- Hs trang trí bài của mình- HS trình bày bài viết, tham quan.- HS đọc BT 4 và xác định yêu cầu.- HS thảo luận nhóm thực hiện yêu cầu. |
| **C. Hoạt động vận dụng: ( 12 phút)**a. Mục tiêu: HS nói được câu chuyện về bìa truyện tranh hoặc tờ quảng cáo phim hoạt hình em yêu thích.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Thảo luận nhóm, vấn đáp,…. |
| - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của hoạt động:  + *Nói 2-3 câu về bìa truyện tranh hoặc tờ quảng cáo phim hoạt hình em thích theo gợi ý:**- Tên cuốn truyện tranh hoặc phim hoạt hình gì?**- Kích cỡ trông như thế nào?**- Màu sắc ra sao?**- Trên đó vẽ hình ảnh gì?*- Yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ.- Goi 1-2 nhóm nói trước lớp.- GV nhận xét nội dung của hoạt động | - HS đọc và xác định yêu cầu- HS thảo luận nhóm*Gợi ý:**+ Nhân dịp sinh nhật lần thứ mười của em, mẹ mua tặng em một quyển truyện ngắn của nhà văn Vũ Tú Nam. Em thích lắm, đọc và giữ gìn rất cẩn thận. Đây là truyện của nhà xuất bản Kim Đồng nên kích cỡ truyện không lớn, chiều rộng khoảng 11 cm, chiều dài 16 cm. Bìa sách màu vầng tươi. Phía trên cùng in hình một quyển sách đang mở, bên trong là hàng chữ “TỦ SÁCH VÀNG” màu đen. Chạy dọc hai bên là dòng chữ “Tác phẩm chọn lọc dành cho thiếu nhi”. Giữa bìa sách in hình bức tranh sơn dầu với hai bạn trẻ đang ngồi chơi trong vườn trông rất sinh động.*- HS nói trước lớp- HS lắng nghe nhận xét |
| **\* Hoạt động nối tiếp: ( 3 phút)**a.Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp,… |
| - Nhận xét tiết học- Yêu cầu về nhà ôn lại bài và chuẩn bị tiết sau | - HS lắng nghe thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................